

Số: /ĐA-UBND

Đình Cương, ngày tháng 6 năm 2026

Dự thảo

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đình Cương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Thực hiện Công văn số 4946/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù và gia hạn thời gian xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; Công văn số 2284/SNV-XDCQ ngày 24/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo thực trạng, phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, TDP tại các thôn, TDP sau sắp xếp; thực trạng và phương án sắp xếp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Chỉ thị 21/CT-TTg;

Thực hiện Phương án số 5458/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND xã Đình Cương xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

PHẦN I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

Xã Đình Cương được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 xã Hành Thịnh, Hành Phước và Hành Đức theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có diện tích tự nhiên 53,962 km² và quy mô dân số 35.588 người. Địa giới hành chính của xã được xác định: phía Đông giáp xã Long Phụng và xã Mộ Đức; phía Tây giáp xã Thiện Tín, xã Phước Giang và xã Nghĩa Hành; phía Nam giáp xã Thiện Tín và xã Mộ Đức; phía Bắc giáp xã Nghĩa Hành và xã Vệ Giang.

Trong thời gian qua, hoạt động của 21 thôn trên địa bàn xã cơ bản ổn định và đạt được nhiều kết quả tích cực. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nhiệm vụ do cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt

trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội giao được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và hiệu quả. Các thôn đã phát huy tốt vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường và thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tổ chức và hoạt động của thôn vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Một số thôn có quy mô nhỏ, số hộ gia đình chưa bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định, dẫn đến phát sinh nhiều đầu mối tổ chức, làm tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, gây áp lực đối với ngân sách địa phương và ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đồng thời, quy mô dân cư nhỏ cũng gây khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng để đầu tư cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới và tổ chức các phong trào thi đua ở khu dân cư.

Đến thời điểm hiện nay, toàn xã có 06/21 thôn có quy mô dưới 300 hộ gia đình, chiếm tỷ lệ 28,57%, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định. Mặt khác, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn tăng lên, làm gia tăng đầu mối quản lý và tạo áp lực đối với công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp xã.

Từ thực tiễn nêu trên, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đình Cương là cần thiết và phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn hiện nay. Việc sắp xếp không chỉ góp phần thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở mà còn tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, phát huy sức mạnh cộng đồng dân cư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững với mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) và các kết luận của Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Nghị quyết số 45/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức phụ cấp, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Công văn số 4695/UBND-NC ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

- Phương án số 5458/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

PHẦN II

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

Thực hiện Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, xã Đình Cương được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 xã Hành Thịnh, Hành Phước và Hành Đức. Sau sáp nhập, xã có diện tích tự nhiên 53,962 km², quy mô dân số 35.588 người. Địa giới hành chính của xã được xác định: phía Đông giáp xã Long Phụng và xã Mộ Đức; phía Tây giáp xã Thiện Tín, xã Phước Giang và xã Nghĩa Hành; phía Nam giáp xã Thiện Tín và xã Mộ Đức; phía Bắc giáp xã Nghĩa Hành và xã Vệ Giang.

Xã Đình Cương có bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa với hệ thống các công trình tín ngưỡng, tôn giáo và di tích phong phú gồm đình, đền, chùa, miếu, nhà tưởng niệm và nhà thờ Công giáo. Trên địa bàn có nhiều di tích được xếp hạng cấp quốc gia và cấp tỉnh, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giáo dục lịch sử và củng cố bản sắc văn hóa của địa phương.

Về điều kiện kinh tế - xã hội, việc sáp nhập đơn vị hành chính đã tạo điều kiện mở rộng không gian phát triển và từng bước hình thành cơ cấu kinh tế đa

dạng hơn. Nông nghiệp tiếp tục giữ vai trò nền tảng với các sản phẩm chủ lực như cây Lúa, cây màu và cây công nghiệp ngắn ngày. Việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, cải tạo giống cây trồng và đầu tư hệ thống thủy lợi đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp. Bên cạnh đó, lĩnh vực thương mại - dịch vụ từng bước phát triển nhờ lợi thế về kết nối giao thông và quy mô dân số lớn. Cơ cấu kinh tế của xã đang chuyển dịch theo hướng tích cực, phù hợp với điều kiện tự nhiên và định hướng phát triển chung của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, xã cũng đang đối mặt với một số khó khăn, thách thức như hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ sau sáp nhập; nhu cầu đầu tư cho các lĩnh vực an sinh xã hội, giáo dục và y tế ngày càng tăng; áp lực trong công tác quản lý dân cư, đất đai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước ngày càng lớn. Những yếu tố này tác động trực tiếp đến việc tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ và nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Nhìn chung, với quy mô diện tích và dân số lớn, điều kiện tự nhiên đa dạng cùng nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển, xã Đình Cương có nhiều cơ hội thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Đồng thời, điều này cũng đặt ra yêu cầu cao đối với việc tổ chức và vận hành chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn mới.

PHẦN III PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, quy hoạch phát triển của xã; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội và không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.

2. Quy mô thôn sau sắp xếp phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, bảo đảm có từ 300 hộ gia đình trở lên. Tuy nhiên, căn cứ theo tình hình thực tế của địa phương thì quy mô thôn sau sáp nhập phải đảm bảo từ 500 hộ gia đình trở lên.

3. Bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn.

4. Ưu tiên sắp xếp các thôn có vị trí địa lý liền kề, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện kinh tế - xã hội và thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành.

5. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại, thôn phải bảo đảm quy mô số hộ gia đình, dân số theo quy định; đồng thời phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã

hội, mục tiêu xây dựng nông thôn mới và định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

6. Bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị ở thôn sau sắp xếp; sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; thực hiện tinh gọn bộ máy, góp phần tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

7. Giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư; bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa và bản sắc văn hóa của các thôn trước khi sắp xếp.

8. Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ thôn sau khi tổ chức lại phải bảo đảm khách quan, công bằng, đúng quy định; phù hợp với năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ được giao.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CỤ THỂ

1. Về quy mô dân số: Trước khi thực hiện sắp xếp toàn xã Đình Cương có 21 thôn với tổng số 35.588 hộ. Quy mô số hộ không đồng đều giữa các thôn, cụ thể:

Số liệu thống kê đến ngày 28/5/2026

TT	Thôn	Diện tích (ha)	Dân số (người)	Số hộ (hộ)
	XÃ ĐÌNH CƯƠNG	53.962	35.588	8.797
1	Thôn Xuân Vinh		3.505	837
2	Thôn Phú Châu		2.077	491
3	Thôn Kỳ Thọ Bắc		2.692	636
4	Thôn Kỳ Thọ Nam 1		2.103	468
5	Thôn Kỳ Thọ Nam 2		1.642	420
6	Thôn An Chỉ Tây		1.659	420
7	Thôn An Chỉ Đông		1.499	372
8	Thôn Đề An		1.930	503
9	Thôn Hòa Mỹ		1.775	452
10	Thôn Hòa Quý		1.477	378
11	Thôn Hòa Vinh		1.608	432
12	Thôn Hòa Thọ		2.972	678

13	Thôn Hòa Sơn		1.114	264
14	Thôn Châu Me		786	182
15	Thôn Xuân Ba		1.269	339
16	Thôn An Ba		2.093	569
17	Thôn Mỹ Hưng		1.152	291
18	Thôn Đồng Xuân		815	211
19	Thôn Ba Bình		800	193
20	Thôn Xuân Đình		1.438	370
21	Thôn Thuận Hòa		1.182	291

- Số thôn dưới 500 hộ gia đình: Gồm 16 thôn (thôn Phú Châu 491 hộ, thôn Kỳ Thọ Nam 1 468 hộ, thôn Kỳ Thọ Nam 2 420 hộ, thôn An Chỉ Tây 420 hộ, thôn An Chỉ Đông 372 hộ, thôn, Hòa Mỹ 452 hộ, thôn Hòa Quý 378 hộ, thôn Hòa Vinh 432 hộ, thôn Hòa Sơn 264 hộ, thôn Châu Me 182 hộ, thôn Xuân Ba 339 hộ, thôn Mỹ Hưng 291 hộ, thôn Đồng Xuân 211 hộ, thôn Ba Bình 193 hộ, thôn Xuân Đình 370 hộ, thôn Thuận Hòa 291 hộ) chiếm 76,19 % tổng số thôn.

2. Về bộ máy quản lý: Với 21 thôn, tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn hiện nay là 41 người: Gồm Trưởng thôn, Bí thư chi bộ thôn và Trưởng ban Công tác Mặt trận; 83 người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, cụ thể:

2.1. Thôn Xuân Vinh

- Số Đảng viên chi bộ: 66 đảng viên.
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.2. Thôn Phú Châu

- Số Đảng viên chi bộ: 36 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người.
- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.3. Thôn Kỳ Thọ Bắc

- Số Đảng viên chi bộ: 39 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người.
- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.4. Thôn Kỳ Thọ Nam 1

- Số Đảng viên chi bộ: 45 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người.
- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.5. Thôn Kỳ Thọ Nam 2

- Số Đảng viên chi bộ: 24 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.6. Thôn An Chỉ Tây

- Số Đảng viên chi bộ: 27 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.7. Thôn An Chỉ Đông

- Số Đảng viên chi bộ: 14 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người.
- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.8. Thôn Đề An

- Số Đảng viên chi bộ: 33 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người.
- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.9. Thôn Hòa Mỹ

- Số Đảng viên chi bộ: 27 đảng viên

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

- Trưởng thôn: 01 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.10. Thôn Hòa Quý

- Số Đảng viên chi bộ: 31 đảng viên

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người.

- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.11. Thôn Hòa Vinh

- Số Đảng viên chi bộ: 34 đảng viên

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

- Trưởng thôn: 01 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.12. Thôn Hòa Thọ

- Số Đảng viên chi bộ: 24 đảng viên

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.

- Trưởng thôn: 01 người.

- Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 0 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 03 người

2.13. Thôn Hòa Sơn

- Số Đảng viên chi bộ: 14 đảng viên

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 01 người.

- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.14. Thôn Châu Me

- Số Đảng viên chi bộ: 27 đảng viên

- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.15. Thôn Xuân Ba

- Số Đảng viên chi bộ: 27 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.16. Thôn An Ba

- Số Đảng viên chi bộ: 57 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.17. Thôn Mỹ Hưng

- Số Đảng viên chi bộ: 30 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.18. Thôn Đồng Xuân

- Số Đảng viên chi bộ: 18 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.19. Thôn Ba Bình

- Số Đảng viên chi bộ: 36 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.20. Thôn Xuân Đình

- Số Đảng viên chi bộ: 28 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

2.21. Thôn Thuận Hòa

- Số Đảng viên chi bộ: 30 đảng viên
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 01 người.
- Trưởng thôn: 01 người.
- Số người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn: 04 người

(có phụ lục kèm theo)

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐỂ THÀNH LẬP THÔN MỚI

1. Phương án sắp xếp

Căn cứ thực trạng quy mô số hộ gia đình, dân số, vị trí địa lý, đặc điểm lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của từng thôn; trên cơ sở kết quả rà soát và các nguyên tắc sắp xếp theo quy định, Ủy ban nhân dân xã Đình Cương dự kiến phương án sắp xếp, tổ chức lại **21 thôn** hiện có thành **12 thôn**, cụ thể như sau:

1.1. Các thôn giữ nguyên hiện trạng: 04 thôn giữ nguyên hiện trạng không thực hiện sắp xếp: thôn Đề An, thôn Hòa Thọ, thôn Kỳ Thọ Bắc, thôn An Ba.

1.2. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn Châu Me (786 người, 182 hộ) và thôn Xuân Ba (1269 người, 339 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Xuân Ba (2055 người, 521 hộ).

1.3. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn Mỹ Hưng (1152 người, 291 hộ), thôn Đồng Xuân (815 người, 211 hộ) và thôn Ba Bình (800 người, 193 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Xuân Bình (2767 người, 695 hộ).

1.4. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn Xuân Đình (1438 người, 370 hộ) và thôn Thuận Hòa (1182 người, 291 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Xuân Đình (2620 người, 661 hộ).

1.5. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn Kỳ Thọ Nam 1 (2103 người, 468 hộ) và Kỳ Thọ Nam 2 (1642 người, 420 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Kỳ Thọ Nam (3745 người, 888 hộ).

1.6. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn Phú Châu (2077 người, 491 hộ) và thôn Xuân Vinh (3505 người, 837 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Xuân Phú (5582 người, 1328 hộ).

1.7. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn An Chỉ Đông (1499 người, 372 hộ) và thôn An Chỉ Tây (1659 người, 420 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn An Chỉ (3158 người, 792 hộ).

1.8. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn Hòa Mỹ (1775 người, 452 hộ) và thôn Hòa Quý (1477 người, 378 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Hòa Mỹ (3252 người, 830 hộ).

1.9. Nhập nguyên trạng toàn bộ dân số và diện tích của thôn Hòa Vinh (1608 người, 432 hộ) và thôn Hòa Sơn (1114 người, 264 hộ) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Hòa Vinh (2722 người, 696 hộ).

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Cơ sở vật chất sau sắp xếp, tổ chức lại thôn

- Trụ sở làm việc của các thôn sau khi sáp nhập

TT	Thôn	Trụ sở làm việc
1	Thôn Xuân Ba	Nhà văn hóa thôn Châu Me
2	Thôn Xuân Bình	Trụ sở làm việc Công an xã Hành Thịnh (cũ), sau khi được cấp có thẩm quyền giao cho UBND xã quản lý sử dụng; Tạm thời sử dụng Nhà văn hóa thôn Ba Bình để sinh hoạt
3	Thôn Xuân Đình	Nhà văn hóa thôn Xuân Đình
4	Thôn Xuân Phú	Nhà văn hóa xã Hành Đức (cũ)
5	Thôn Kỳ Thọ Nam	Nhà văn hóa thôn Kỳ Thọ Nam 2
6	Thôn An Chỉ	Nhà văn hóa thôn An Chỉ Tây
7	Thôn Hòa Mỹ	Nhà văn hóa thôn Hòa Mỹ
8	Thôn Hòa Vinh	Nhà văn hóa thôn Hòa Vinh

- Cơ sở vật chất ở nhà văn hóa thôn sau khi sắp xếp sáp nhập được tiếp nhận nguyên trạng từ các đơn vị sáp nhập; đồng thời được rà soát, bố trí và khai thác sử dụng hợp lý nhằm bảo đảm phục vụ tốt hoạt động của địa phương.

PHẦN IV

PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, SỬ DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

I. SỐ LƯỢNG, CHỨC DANH NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN SAU SẮP XẾP

- Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố bố trí mỗi thôn có không quá 03 người hoạt động không chuyên trách. Theo đó, Đề án xác định bố trí 01 thôn 03 người hoạt động không chuyên trách, gồm các chức danh: Trưởng thôn; Bí thư chi bộ thôn và Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn; khuyến khích mô hình Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn.

*** Về tiêu chuẩn chung:**

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng chính trị của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

- Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

- Lựa chọn người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm và năng lực vận động quần chúng, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Không cơ cấu những đảng viên mà bản thân hoặc cha, mẹ, vợ (chồng), con (gồm: con đẻ, con nuôi theo quy định pháp luật, con dâu, con rể) vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vi phạm những điều đảng viên không được làm.

- Là đảng viên chính thức. Không đang trong thời gian thi hành kỷ luật, đang bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét xử lý kỷ luật, bị kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận thanh tra, giải quyết tố cáo và bị điều tra;

- Về tuổi đời, sức khỏe: Tuổi đời không quá 57 tuổi tại thời điểm bầu hoặc chỉ định, kiện toàn; có đủ sức khỏe đảm nhiệm nhiệm vụ, công việc được giao.

- Về trình độ học vấn phải là tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên, biết sử dụng máy vi tính, công nghệ thông tin; quan tâm xem xét người có trình độ đại học trở lên còn trẻ tuổi, có nhiệt huyết với sự phát triển của địa phương. Có kỹ năng vận động, tuyên truyền và thuyết phục quần chúng Nhân dân.

II. NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ NHÂN SỰ

Việc lựa chọn, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực vận động quần chúng nhân dân; được người dân trong thôn tín nhiệm;
- Từng bước trẻ hóa đội ngũ, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý thôn; biết sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng quản lý thôn điện tử;
- Ưu tiên người đã có kinh nghiệm, am hiểu sâu sắc phong tục tập quán địa phương;
- Thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tiến hành bầu cử hoặc chỉ định theo đúng hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

III. PHƯƠNG ÁN NHÂN SỰ SAU SẮP XẾP

1. Nguyên tắc thực hiện

- Nhân sự các thôn đảm bảo thực hiện theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Nghị quyết số 45/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức phụ cấp, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;
- Việc bố trí nhân sự bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; ưu tiên lựa chọn những người có năng lực, uy tín, kinh nghiệm công tác, có khả năng tập hợp, vận động Nhân dân và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Phương án bố trí nhân sự

- Đối với mỗi thôn hình thành sau sắp xếp, bố trí không quá 03 người hoạt động không chuyên trách, gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ thôn; Trưởng thôn; Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

Nhân sự được lựa chọn từ đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở xã có nguyện vọng về công tác tại thôn và từ người hoạt động không chuyên trách hiện đang công tác tại các thôn trước khi sắp xếp; trường hợp cần thiết có thể xem xét, giới thiệu nhân sự mới đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để tham gia công tác tại thôn.

(Có phụ lục dự kiến nhân sự kèm theo)

IV. GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH CHO NGƯỜI KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN TIẾP TỤC THAM GIA CÔNG TÁC

- Đối với số lượng người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp thôn, địa phương thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ về tinh giản biên chế và các quy định pháp luật có liên quan.

- Việc giải quyết chế độ bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng quy định; đồng thời quan tâm thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận trong đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân tại địa phương.

- UBND xã báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ, Sở Tài chính) để được hướng dẫn cụ thể về nguồn kinh phí giải quyết chế độ cho số người không tiếp tục công tác và dôi dư.

PHẦN V HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đình Cương là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 và Phương án số 5458/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Việc sắp xếp từ 21 thôn xuống còn 12 thôn trên địa bàn xã là phương án phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và bảo đảm thực hiện đúng tinh thần các quy định của pháp luật hiện hành; góp phần nâng cao năng lực tự quản của cộng đồng dân cư, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tiết kiệm đáng kể ngân sách nhà nước; đồng thời tạo điều kiện bố trí đội ngũ cán bộ thôn có năng lực, trình độ, uy tín, từng bước trẻ hóa đội ngũ và nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ số, đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở trong giai đoạn mới.

PHẦN VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý II năm 2026

2. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn do ngân sách địa phương đảm bảo và từ nguồn kinh phí hợp pháp khác.

II. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN: Ủy ban nhân dân xã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn như sau:

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì tham mưu, soạn thảo toàn bộ hồ sơ pháp lý của Đề án bao gồm: Tờ trình của UBND xã về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn (hoàn thiện nội dung theo ý kiến Nhân dân); Dự thảo Nghị quyết của HĐND xã về sắp xếp thôn; Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tham mưu cho UBND xã báo cáo xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy để đảm bảo sự đồng bộ trong việc thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã và trình HĐND xã xem xét quyết định.

- Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể tổ chức các hội nghị tuyên truyền, vận động tại thôn.

- Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc giải đáp các thắc mắc, kiến nghị của người dân liên quan đến quyền lợi trong quá trình sắp xếp thôn.

- Rà soát, bố trí địa điểm, đảm bảo các điều kiện phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư ở những địa bàn thực hiện tổ chức, sắp xếp lại thôn.

- Chủ động tham mưu trình cấp ủy cùng cấp phương án sắp xếp, bố trí nhân sự những người hoạt động không chuyên trách ở thôn và các chức danh khác ở thôn theo quy định tại Nghị quyết số 45/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của HĐND tỉnh.

- Xây dựng dự toán kinh phí để triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Rà soát, kiểm kê toàn bộ tài sản công, nhà văn hóa thôn, hội trường, các công trình hạ tầng thiết yếu của 21 thôn trước khi sáp nhập. Lập phương án sắp xếp, sử dụng tài sản theo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả; đề xuất UBND xã phương án quản lý tài sản của các thôn sau sáp nhập.

2. Phòng Kinh tế

Phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm chủ trì về các vấn đề kinh tế, tài sản công và cơ sở hạ tầng trong quá trình sắp xếp thôn, cụ thể:

- Xây dựng bản đồ địa giới hành chính thôn mới sau sắp xếp trên cơ sở địa giới các thôn trước đây; xác định trụ sở, địa điểm tổ chức sinh hoạt thôn và nhà văn hóa của 12 thôn mới.

- Tham mưu UBND xã điều chỉnh địa chỉ hành chính, cập nhật bản đồ địa chính, điều chỉnh các số liệu thống kê kinh tế - xã hội theo đơn vị thôn mới sau khi sắp xếp.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội xã xây dựng hồ sơ tài liệu kỹ thuật đính kèm Đề án sắp xếp thôn; cung cấp số liệu, bản đồ, hồ sơ hiện trạng phục vụ quá trình thẩm định của cấp trên.

- Hướng dẫn các thôn rà soát, thống kê, bàn giao tài chính, tài sản, trang thiết bị và đất đai giữa thôn cũ và thôn mới sau sắp xếp.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ sắp xếp thôn trên địa bàn xã. Hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho UBND xã tổ chức lấy ý kiến cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo quy định. Lập hồ sơ trình HĐND xã ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại thôn; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ tài liệu cho kỳ họp theo quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương.

4. Trạm Y tế xã

- Đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu không bị gián đoạn trong suốt quá trình sắp xếp; duy trì đầy đủ hoạt động khám chữa bệnh, tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em.

- Chỉ đạo Y tế thôn (*người làm công tác y tế ở cộng đồng*) cập nhật thông tin địa bàn sau khi thôn được sắp xếp; báo cáo tình hình nhân lực y tế thôn và đề xuất phương án bố trí, sắp xếp phù hợp với địa bàn thôn mới.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công.

- Tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của việc sáp nhập thôn để tạo sự đồng tình ủng hộ Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

- Phát sóng đầy đủ thông báo về lịch tổ chức các cuộc họp thôn lấy ý kiến Nhân dân; thông báo kết quả các cuộc họp thôn; thông báo lịch kỳ họp HĐND xã; thông báo kết quả biểu quyết của HĐND xã về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Thực hiện tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ và lợi ích của người dân trong quá trình sắp xếp thôn; giải thích rõ ràng về việc thay đổi tên thôn, địa danh không ảnh hưởng đến quyền lợi pháp lý của người dân

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong việc xây dựng nội dung tuyên truyền và về tiến độ và kết quả thực hiện Đề án.

6. Các thôn (21 thôn trước khi sắp xếp, sáp nhập)

Trưởng các thôn chịu sự ảnh hưởng đến việc sắp xếp tổ chức họp dân trong thôn để tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Đề án sắp xếp thôn đến toàn thể cử tri và hộ gia đình trong thôn; đảm bảo cuộc họp có sự tham gia của đại diện ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Thông báo rộng rãi, tuyên truyền về nội dung, thời gian, địa điểm họp; tổ chức họp dân theo đúng quy trình; lấy ý kiến biểu quyết về Đề án sắp xếp thôn, về tên thôn mới, về bố trí nhân sự người hoạt động không chuyên trách ở thôn mới.

- Phối hợp với công chức Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc giải đáp các thắc mắc, bản khoản của người dân; nắm bắt và báo cáo kịp thời các tình huống phát sinh về an ninh trật tự, dư luận xã hội trong quá trình triển khai để báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp với thôn được sáp nhập vào trong việc bàn giao hồ sơ, tài sản, danh sách hộ gia đình; bàn giao nhà văn hóa và các công trình cộng đồng; bàn giao sổ sách quản lý thôn.

7. Công an xã; Ban Chỉ huy quân sự xã

- Chủ động nắm tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu UBND xã xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh trật tự trong quá trình tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và triển khai thực hiện Đề án.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi lợi dụng việc sắp xếp thôn để gây mất đoàn kết, mất ổn định địa phương.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ động tham gia phối hợp chặt chẽ với UBND xã ngay từ khi bắt đầu xây dựng và thực hiện Đề án; thực hiện vai trò giám sát độc lập trong toàn bộ quá trình tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, đảm bảo thực sự dân chủ, công khai, minh bạch; bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và đội ngũ cán bộ thôn trong quá trình sắp xếp.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chủ trì tổ chức sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận ở các thôn tương ứng với số lượng thôn sau sắp xếp (từ 21 Ban Công tác Mặt trận xuống còn 12 Ban Công tác Mặt trận); hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách (Trưởng ban Công tác Mặt trận) tại các thôn sau sắp xếp theo đúng quy định.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ thực hiện tốt chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn và tham dự Hội nghị lấy ý kiến về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đầy đủ; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên; đề xuất các giải pháp bảo đảm và phát huy vai trò của phụ nữ trong đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của đoàn viên, thanh niên trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thông qua các nền tảng số và mạng xã hội (Zalo, Facebook...) và tham dự Hội nghị lấy ý kiến về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đầy đủ; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ cập nhật dữ liệu, tổng hợp thông tin và tham gia các hoạt động phục vụ triển khai Đề án tại cộng đồng dân cư.

- Hội Cựu chiến binh xã phát huy uy tín, kinh nghiệm của hội viên trong công tác tuyên truyền, vận động và tham dự Hội nghị lấy ý kiến về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đầy đủ; tích cực tham gia giải thích, tạo sự đồng thuận

trong Nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn.

- Hội Nông dân xã tích cực tuyên truyền, vận động hội viên - những người nông dân gắn bó mật thiết với đời sống thôn, ủng hộ chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn và tham dự Hội nghị lấy ý kiến về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn đầy đủ; tổ chức các buổi sinh hoạt hội định kỳ lồng ghép nội dung tuyên truyền về sắp xếp thôn; phát huy vai trò hội viên nòng cốt trong từng thôn để thuyết phục những trường hợp còn băn khoăn.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đình Cương. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Anh Văn